

CHỈ THỊ

Về việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Để tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 34/CT-TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về việc “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”, đồng thời triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn ngành Thông tin và Truyền thông:

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc; Chỉ thị số 34/CT-TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về việc “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng. Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua. Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức Đảng, chuyên môn và các đoàn thể quần chúng trong việc phát động, tổ chức triển khai các phong trào thi đua, làm cho phong trào thi đua phát triển sâu rộng, thiết thực, hiệu quả; đảm bảo cho hoạt động thi đua, khen thưởng thực sự là động lực phát triển và là biện pháp quan trọng góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác năm 2021 và cả giai đoạn 2021 - 2025.

2. Thực hiện đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021 - 2025, “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, “*Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển*”, “*Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở*” với hình thức phong phú, đa dạng, nội dung cụ thể, thiết thực theo chủ đề “*Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” do Thủ tướng Chính phủ phát động tại Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X. Đồng thời, tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua đặc biệt “*Ngành Thông tin và Truyền thông đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19*”, “*Ngành Thông tin và Truyền thông chung sức xây dựng nông thôn mới*”; đẩy mạnh thi đua thực hiện chuyển đổi số quốc gia một cách toàn diện để xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số (nhất là sau khi Thủ tướng Chính phủ phát động phong trào thi đua “*Thực*”

hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia”). Nội dung các phong trào thi đua cần bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Ngành, của từng đơn vị cơ sở. Tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc tạo mọi điều kiện thuận lợi cho sự phát triển lĩnh vực Bưu chính; Viễn thông; Ứng dụng công nghệ thông tin; An toàn, an ninh mạng; Công nghiệp ICT; Báo chí, truyền thông; Kinh tế số. Hàng năm, cùng với việc tổ chức phát động các phong trào thi đua thường xuyên, kết hợp phát động các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề với nội dung và hình thức phong phú, phù hợp với thực tế.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình mới, nhân tố mới, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của công tác thi đua, khen thưởng. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành cần xây dựng kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng, xây dựng các mô hình mới, nhân tố mới trong từng năm, cả giai đoạn, được thực hiện từ cơ sở và thực hiện đồng bộ tốt cả 4 khâu: phát hiện - bồi dưỡng - tổng kết - nhân điển hình tiên tiến. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ. Quan tâm tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến tiếp tục phát huy các thành tích đã đạt được, đóng góp tích cực hơn nữa cho phong trào thi đua yêu nước. Tăng cường chỉ đạo các cơ quan báo chí tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; mở chuyên trang, chuyên mục và tăng thời lượng để giới thiệu, tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua, gương người tốt, việc tốt. Phần đầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành Thông tin và Truyền thông ngày càng có nhiều điển hình tiên tiến xuất sắc.

4. Thực hiện công tác khen thưởng kịp thời, công khai, minh bạch và đúng quy định. Có biện pháp cụ thể để thực hiện khen thưởng thông qua việc phát hiện các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua. Chú trọng khen thưởng người lao động trực tiếp sản xuất; công tác khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo chuyên đề, khuyến khích phát triển những nhân tố mới, các sản phẩm, dịch vụ mới có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng.

5. Thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng; tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua thường xuyên hàng năm, phong trào thi đua theo chuyên đề, đợt xuất; lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời. Đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi pháp luật về thi đua, khen thưởng.

6. Tiếp tục củng cố, nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, kiện toàn tổ chức bộ máy về thi đua, khen thưởng các cấp đảm bảo ổn định để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng. Bố trí, đào tạo, bồi

dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng ở các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn mới.

7. Xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên vững mạnh, tiên tiến. Các tổ chức đoàn thể trong ngành Thông tin và Truyền thông căn cứ chức năng nhiệm vụ vận động đoàn viên, hội viên tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và kế hoạch 5 năm (2021 - 2025).

Để hoàn thành nhiệm vụ năm 2021, năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành Thông tin và Truyền thông căn cứ nhiệm vụ chính trị được giao và tình hình thực tiễn để tổ chức phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, hiệu quả, phù hợp. Các phong trào thi đua cần tiếp tục tập trung đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu, xây dựng hệ thống pháp luật, các cơ chế chính sách, Chiến lược, Quy hoạch, Kế hoạch, tạo lập hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho sự phát triển các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc Bộ. Tăng cường công tác thực thi đảm bảo cho pháp luật, cơ chế, chính sách thực sự đi vào cuộc sống, góp phần đưa ngành Thông tin và Truyền thông phát triển nhanh, bền vững. Đặc biệt, trong quý IV năm 2021, đẩy mạnh tập trung phấn đấu hoàn thành các mục tiêu thuộc 7 lĩnh vực trọng tâm sau:

- *Lĩnh vực Bưu chính:*

+ Mục tiêu chuyển dịch từ dịch vụ bưu chính truyền thống sang dịch vụ bưu chính số, đảm bảo dòng chảy vật chất bên cạnh dòng chảy dữ liệu. Bưu chính chuyển phát trở thành hạ tầng quan trọng của nền kinh tế số, của thương mại điện tử; góp phần thúc đẩy Chính phủ số, xã hội số.

+ Khuyến khích phát triển các nền tảng số để ứng dụng trong lĩnh vực bưu chính. Khai thác và ứng dụng hiệu quả nền tảng Mã địa chỉ gắn với Bản đồ số (Vpostcode) nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động vận chuyển và giao nhận hàng hóa trong thương mại điện tử và logistics.

+ 100% xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ. Có tăng trưởng các dịch vụ bưu chính phục vụ thương mại điện tử.

+ Chú trọng việc thúc đẩy cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích để góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

+ Hoàn thiện thể chế, kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bưu chính lành mạnh; “đồng hành” cùng doanh nghiệp bưu chính, chuyển từ tư duy “quản lý” sang tư duy “phục vụ” để hỗ trợ doanh nghiệp bưu chính phát huy hết nội lực, thu hút đầu tư nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực Bưu chính.

+ Phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm tình trạng vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua đường bưu chính.

- *Lĩnh vực Viễn thông:*

+ Mục tiêu chuyển dịch hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số, hạ tầng quan trọng của chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, phục vụ tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

+ Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực để thúc đẩy phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng lợi thế, nghiên cứu phát triển hạ tầng số an toàn, hiện đại, đáp ứng nhu cầu của kinh tế số, xã hội số.

+ Thúc đẩy triển khai thương mại 5G với các thiết bị Make in Viet Nam theo đúng lộ trình. Đảm bảo vai trò dẫn dắt của Việt Nam trong khu vực Asean trong nghiên cứu, sản xuất và triển khai thương mại 5G. Ban hành quy hoạch băng tần cho 5G; tổ chức đấu giá và cấp phép băng tần triển khai 5G.

+ Thúc đẩy chương trình smartphone giá rẻ Make in Viet Nam, hướng tới mục tiêu mỗi người dân 1 máy smartphone; Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 60% hộ gia đình, 100% xã phường; 100% các thôn được phủ sóng di động hoặc Internet; trên 90% số người sử dụng điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh; trên 95% gia đình có sử dụng ít nhất 01 thiết bị thông minh. Phát triển Internet tốc độ cao, hạ tầng số an toàn, đáp ứng nhu cầu về kết nối và xử lý dữ liệu lớn.

+ Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông triển khai các phương án bảo đảm thông tin liên lạc tại các thời điểm trước, trong và sau khi diễn ra các sự kiện lớn của Đất nước.

+ Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế thí điểm để thúc đẩy phát triển các dịch vụ mới, mở rộng không gian mới cho các doanh nghiệp viễn thông: triển khai mobile money và các hạ tầng số mới như định danh điện tử, cloud, AI...

+ Ban hành Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ chuyển đổi IPv6 cho cơ quan nhà nước (IPv6 For Gov) giai đoạn 2021 - 2025 để tăng cường việc ứng dụng IPv6 trên mạng lưới, dịch vụ cơ quan nhà nước. Mở rộng kết nối Internet trong nước thông qua các kết nối trực tiếp ngang hàng, kết nối với trạm trung chuyển Internet (IXP) tới trạm trung chuyển Internet quốc gia VNIX.

+ Tiếp tục triển khai các biện pháp xử lý triệt để rác viễn thông (SIM rác, cuộc gọi rác, cuộc gọi giả mạo), bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với mục đích phát triển thị trường lành mạnh và bền vững.

+ Triển khai Nghị định về thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, đấu giá, cấp phép, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần được đấu giá.

- *Lĩnh vực Ứng dụng công nghệ thông tin:*

+ Mục tiêu đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số quốc gia trên cả 3 trụ cột chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Trọng tâm là phát triển các nền tảng số để cung cấp dịch vụ theo nhu cầu, ứng dụng công nghệ mới để cung cấp dịch vụ mới cho người dân.

+ Tiếp tục chú trọng cải thiện xếp hạng quốc gia về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, sớm hoàn thành việc xây dựng Chiến lược phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số.

+ Nghiên cứu xây dựng các chính sách về dữ liệu mở; hướng dẫn các cơ quan nhà nước triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu trên quy mô toàn quốc; tạo thuận lợi cho thương mại hóa dữ liệu.

+ Hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung thực hiện: Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong đó phần đầu áp dụng 100% cho dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4; ứng dụng công nghệ số để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp và người dân vào xây dựng chính quyền; kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương phục vụ công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công theo hướng lấy người dùng làm trung tâm, phát triển kinh tế - xã hội.

+ Hỗ trợ hình thành ít nhất 3 đô thị thông minh dần tiến tới hình thành một số chuỗi đô thị thông minh tại 3 vùng kinh tế trọng điểm (Bắc, Trung, Nam) và triển khai phủ sóng 5G tại các đô thị này.

+ Hoàn thiện môi trường pháp lý cho Chính phủ số, cụ thể: Nghiên cứu, sửa đổi Luật Giao dịch điện tử; Nghiên cứu sửa đổi hoặc ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Đề án phát triển kinh tế số Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Đề án nâng cao nhận thức, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Năm 2021, các bộ, ngành và địa phương cần hoàn thành việc ban hành đề án, chương trình, chiến lược, kế hoạch lồng ghép nội dung về chuyển đổi số cho ngành, lĩnh vực và địa phương mình theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tỷ lệ 100% các xã có ít nhất 01 dịch vụ số (y tế, giáo dục, thương mại điện tử,...) phục vụ trực tiếp người dân. Bộ TTTT phải là bộ đi đầu về chuyển đổi số trong tất cả các lĩnh vực của Bộ; tiếp tục chủ trì tổ chức ra mắt các Nền tảng số Make in Viet Nam phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Thực hiện các mục tiêu đặt ra tại Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

+ Đẩy nhanh và triển khai toàn diện chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp Việt Nam, trong đó chú trọng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Lĩnh vực An toàn, an ninh mạng:*

+ Mục tiêu phát triển hệ sinh thái sản phẩm an toàn, an ninh mạng Việt Nam, trở thành cường quốc về an toàn, an ninh mạng. Tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về an toàn thông tin mạng. Xây dựng niềm tin để người dân, doanh nghiệp và Chính phủ sẵn sàng dịch chuyển lên môi trường mạng tạo thành công cho chuyển đổi số.

+ Chuyển từ tư duy “bảo đảm an toàn, an ninh mạng” sang tư duy “bảo đảm an toàn không gian mạng Việt Nam”. Tập trung nâng cao năng lực đảm bảo an toàn thông tin mạng, nhất là an toàn thông tin của hạ tầng viễn thông, thiết bị IoT, bảo vệ thông tin cá nhân, đẩy mạnh triển khai các trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng toàn quốc.

+ Giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin quan trọng quốc gia phục vụ phát triển Chính phủ điện tử; Tăng cường công tác phối hợp, nâng cao chất lượng nhân lực của cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin từ Trung ương đến địa phương; Tổ chức đánh giá, xếp hạng hoạt động bảo đảm an toàn thông tin mạng của các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước. Tỷ lệ cơ quan, tổ chức khắc phục, xử lý các điểm yếu, lỗ hổng an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông cảnh báo, khuyến nghị đạt 80%.

+ Triển khai Đề án đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn an ninh mạng giai đoạn 2021 - 2025; Đề án tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025; Đề án bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác sáng tạo, lành mạnh trên không gian mạng; Kế hoạch bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025.

+ Hoàn thành các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 7/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam. 100% bộ, ngành, địa phương hoàn thiện và duy trì bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp; Mức độ tăng trưởng về doanh thu thị trường an toàn thông tin mạng đạt 25% đến 30%; Các cơ quan bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt trung bình tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin.

+ Đến hết năm 2021, Việt Nam thuộc nhóm 50 nước đứng đầu thế giới về Chỉ số an toàn, an ninh mạng toàn cầu GCI của Liên minh Viễn thông Quốc tế ITU.

- *Lĩnh vực Công nghiệp ICT:*

+ Mục tiêu đẩy mạnh các sản phẩm công nghệ Make in Viet Nam. Việt Nam phải trở thành quốc gia công nghệ, làm chủ công nghệ và phát triển sản phẩm, không chỉ cho thị trường trong nước mà cả thị trường quốc tế. Phát triển

doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam. Đưa ứng dụng công nghệ số vào mọi mặt của đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội.

+ Tập trung nguồn lực cho nghiên cứu, phát triển sản phẩm, dịch vụ Công nghệ thông tin (CNTT), điện tử viễn thông, bao gồm: Thiết bị mạng 5G, thiết bị đầu cuối 5G, thiết bị mạng băng rộng, điện thoại thông minh, thiết bị IoT, camera thông minh, thiết bị thông minh hộ gia đình; Các nền tảng số, các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ cho Chính phủ số, chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên như y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng, năng lượng, tài nguyên và môi trường. Nghiên cứu thí điểm thành lập đại học số tập trung đào tạo về ngành công nghệ số. Số các khu CNTT tập trung và các thành viên Chuỗi Khu công viên phần mềm Quang Trung đạt 9 khu vào năm 2021.

+ Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam. Tập trung phát triển 4 loại doanh nghiệp: Doanh nghiệp làm chủ công nghệ lõi, doanh nghiệp phát triển sản phẩm, doanh nghiệp triển khai và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với mục tiêu đến năm 2025 Việt Nam có từ 70 đến 100 ngàn doanh nghiệp công nghệ số.

+ Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách kiến tạo cho phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử viễn thông, như: Nghiên cứu xây dựng Luật Công nghiệp công nghệ số thay thế phần phát triển công nghệ thông tin trong Luật Công nghệ thông tin. Chương trình phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- *Lĩnh vực Báo chí, truyền thông:*

+ Mục tiêu báo chí, truyền thông phản ánh trung thực dòng chảy chính của xã hội, lan toả năng lượng tích cực, góp phần tạo sự đồng thuận, tạo niềm tin xã hội, khơi dậy khát vọng Việt Nam hùng cường, thịnh vượng, góp phần tạo nên sức mạnh tinh thần cho đất nước bứt phá vươn lên. Sứ mệnh lớn lao của báo chí trong giai đoạn mới khi Việt Nam đặt mục tiêu trở thành nước phát triển, có thu nhập cao vào năm 2045.

+ Quản lý báo chí phải đi đôi với phát triển báo chí cách mạng. Đặc biệt là cơ chế hỗ trợ báo chí giai đoạn 2021 - 2025, xây dựng các cơ quan báo chí chủ lực thực sự là chủ lực. Hỗ trợ báo chí Chuyển đổi số. Báo chí hoạt động đúng tôn chỉ mục đích. Giải quyết triệt để tình trạng nhũn nhẽo; báo hoá tạp chí, trang tin, Mạng xã hội; sơ kết và chấn chỉnh hoạt động liên kết.

+ Quản lý tốt các nền tảng xuyên biên giới, nhất là nền tảng mạng xã hội, quảng cáo, kho ứng dụng. Việt Nam là nước có chủ quyền trên không gian mạng, Việt Nam đón chào mọi doanh nghiệp đến Việt Nam đầu tư, kinh doanh nhưng phải tuân thủ luật pháp Việt Nam. Triển khai các biện pháp nhằm chấn chỉnh hoạt động quảng cáo do các mạng lưới quảng cáo xuyên biên giới cung cấp trên môi trường mạng. Phát triển mạng xã hội trong nước, bảo đảm môi

trường mạng xã hội lành mạnh, định danh được người sử dụng và cân bằng tỷ lệ người sử dụng với mạng xã hội nước ngoài.

+ Trên 80% tỷ lệ hộ gia đình tiếp cận kênh truyền hình thiết yếu qua môi trường mạng. Tỷ lệ người sử dụng mạng xã hội Việt so với người sử dụng mạng xã hội nước ngoài đạt tối thiểu 0,83, phấn đấu đến năm 2025 đạt tỷ lệ 1,22. Tiếp tục áp dụng các giải pháp đấu tranh về pháp lý, truyền thông, kỹ thuật nhằm yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ xuyên biên giới trong việc xác định danh tính người sử dụng dịch vụ, xử lý các thông tin sai sự thật, thông tin xấu, độc, mạo danh, tin giả, phấn đấu 100% thông tin vi phạm được xử lý.

+ Tổng kết đánh giá việc thực hiện Luật Báo chí, đánh giá sự cần thiết phải sửa/thay đổi Luật báo chí năm 2016; Lập đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản năm 2012; Tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở.

+ Tăng thứ hạng hình ảnh quốc gia, đưa Việt Nam vào nhóm quốc gia được nhận diện có hình ảnh tốt về giá trị trải nghiệm với công chúng trong và ngoài nước nhằm thu hút đầu tư nước ngoài, tăng lượng khách nước ngoài đến Việt Nam.

+ Thực hiện chuyển đổi số, hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở, ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, công nghệ số, đổi mới phương thức quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở để bảo đảm vai trò là kênh thông tin quan trọng, cung cấp các thông tin chính thống, thiết thực, kịp thời và hiệu quả cho đời sống của người dân ở cơ sở. Phấn đấu tỷ lệ xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh cơ sở đạt 92% trong đó có tối thiểu 15% đài truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông. Chuyển đổi số cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình hoạt động theo mô hình tòa soạn hội tụ, đa phương tiện đạt tỷ lệ 75%.

+ Tạo điều kiện thu hút tối đa nguồn lực của xã hội để xây dựng và phát triển văn hóa đọc. Tỷ lệ bản sách/người đạt 4,5%. Tỷ lệ sách xuất bản điện tử/số đầu sách đạt 10%. Tổ chức xây dựng nhà xuất bản trọng điểm. Triển khai xây dựng chương trình Sách quốc gia; tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng sách; Kết hợp phát triển hệ thống phát hành xuất bản phẩm truyền thống với phát hành xuất bản phẩm điện tử, tăng khả năng tiếp cận sách của bạn đọc. Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới, hiện đại hóa hoạt động xuất bản; phát triển xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước trong khu vực và trên thế giới.

- *Lĩnh vực Kinh tế số:*

+ Triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, ứng dụng nền tảng số để thay đổi phương thức sản xuất kinh doanh, giải được bài toán đứt gãy chuỗi cung ứng để sinh tồn, vượt qua đại dịch Covid-19, phục hồi và phát triển.

+ Hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể và hợp tác xã chuyển đổi số, lên sàn thương mại số để mở rộng kênh tiêu thụ mới cho sản phẩm, vừa mở thêm nguồn cung vật tư nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất,

đồng thời thu nhận thông tin số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp các hộ dân thoát khỏi nguy cơ do giãn cách, vượt qua được đại dịch và còn phát triển tốt hơn.

+ Tổ chức triển khai xây dựng nền tảng địa chỉ số Việt Nam để cung cấp địa chỉ số chính xác, dễ tìm đến từng cơ quan, tổ chức và hộ dân; giúp cho việc vận chuyển, cung ứng hàng hoá thiết yếu, vật phẩm cứu trợ đến đúng địa chỉ của từng hộ dân trong bối cảnh giãn cách, đứt gãy do đại dịch; giúp cho cuộc sống người dân được đảm bảo bình thường trong khủng hoảng Covid-19; giải được bài toán nhiều chục năm qua là rất nhiều hộ dân hiện nay chưa có địa chỉ chính xác nên rất khó khăn khi liên hệ và gửi các vật phẩm, hàng hoá.

Căn cứ Chỉ thị này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành kịp thời phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; xây dựng kế hoạch, tham mưu triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị và định kỳ vào ngày 15 của tháng cuối quý báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT TW;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐKT TW;
- Khối thi đua các Bộ, Ngành kinh tế;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT Bộ;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ;
- Sở TTTT các tỉnh/tp trực thuộc Trung ương;
- Các Hội, Hiệp hội, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực TTTT;
- Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TĐKT, TXT⁽¹⁰⁾.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng